

BẢNG TỔNG HỢP CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGƯỜI TỐT NGHIỆP KHÓA ĐÀO TẠO
(Kèm theo chương trình đào tạo trình độ cao đẳng của Trường Cao Đẳng Kinh Tế Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh.)

1. Tên ngành, nghề: Hệ Thống Thông Tin
2. Mã ngành, nghề: 6320201
3. Trình độ đào tạo: Trình độ cao đẳng
4. Hình thức đào tạo: Chính quy
5. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
6. Thời gian đào tạo: 2,5 năm; 05 học kỳ
7. Mục tiêu đào tạo:

– Chương trình Cử nhân Hệ thống thông tin bậc Cao đẳng được xây dựng và triển khai nhằm mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin có phẩm chất đạo đức, tư duy, có kiến thức, có phương pháp làm việc và kỹ năng thích hợp để làm việc trong lĩnh vực hệ thống thông tin, nắm vững kiến thức cơ bản và chuyên sâu về hệ thống thông tin, đáp ứng các yêu cầu về nghiên cứu, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin trong xã hội.

8. Khối lượng kiến thức, kỹ năng và thời lượng:

- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 1935 giờ; tương đương: 84 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 435 giờ (tương đương: 21 tín chỉ); chiếm: 25% của khóa học
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1500 giờ (tương đương: 63 tín chỉ); chiếm: 75% của khóa học
- Khối lượng các lý thuyết: 627 giờ; thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1231 giờ, kiểm tra: 77 giờ.

Bậc trình độ	Chuẩn đầu ra Người tốt nghiệp khóa đào tạo phải có:			Thể hiện tại các môn học, mô đun, học phần	Khối lượng học tập (giờ/tín chỉ)	Văn bằng cấp sau tốt nghiệp	Ghi chú
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm				
Trình độ cao đẳng	Kiến thức cơ bản/đại cương – Hiểu được kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh,	Kỹ năng nhận biết – Hiểu biết cơ bản về truyền thống quý báu của dân tộc, của giai cấp công nhân và	Làm việc độc lập – Có kiến thức bảo vệ môi trường, cộng đồng của một công dân sống trong xã hội công	Giáo dục Chính trị Pháp luật Giáo dục thể chất Giáo dục quốc phòng và an ninh	75/4 30/2 60/2 75/4	Bằng tốt nghiệp cao đẳng	



Bậc trình độ	Chuẩn đầu ra Người tốt nghiệp khóa đào tạo phải có:			Thể hiện tại các môn học, mô đun, học phần	Khối lượng học tập (giờ/tín chỉ)	Văn bằng cấp sau tốt nghiệp	Ghi chú
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm				
	đường lối của Đảng CSVN, pháp luật của Nhà nước Việt Nam. – Hiểu biết cơ bản về truyền thống quý báu của dân tộc, của giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam. – Nhận thức được những vấn đề về quốc phòng an ninh trong tình hình mới.	Công đoàn Việt Nam.	nghiệp; – Có lối sống lành mạnh phù hợp với phong tục tập quán và truyền thống văn hoá dân tộc	Tin học Tiếng Anh 1 Tiếng Anh 2	75/3 60/3 60/3		
	Kiến thức cơ sở - Trình bày được những kiến thức và đặc trưng căn bản về quy trình hoạt động của tổ chức. - Trình bày được những giới hạn của việc phát triển với những khả năng hiện có về nguồn lực tài	Kỹ năng sử dụng - Diễn đạt được chức năng từng câu lệnh trong chương trình cụ thể. - Vận dụng các kỹ thuật lập trình đã được học để xây dựng được một số chương trình trung bình - Nhận diện và phân biệt các mô hình dữ liệu.	Hướng dẫn, giám sát - Có ý thức vận dụng kiến thức ngôn ngữ lập trình C++ vào các môn học lập trình về sau. - Có kỹ năng tư duy trong lập trình. - Có tác phong làm việc cẩn thận, chính xác, chuyên nghiệp. - Góp phần hình thành năng lực ứng xử và tác	Kỹ thuật lập trình Cơ sở dữ liệu Hệ điều hành Mạng máy tính Cấu trúc dữ liệu Lập trình hướng	90/4 60/3 60/3 60/3 60/3		

Bậc trình độ	Chuẩn đầu ra Người tốt nghiệp khóa đào tạo phải có:			Thể hiện tại các môn học, mô đun, học phần	Khối lượng học tập (giờ/tín chí)	Văn bằng cấp sau tốt nghiệp	Ghi chú
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm				
		hướng: xảy ra tắc nghẽn, thay thế bộ nhớ - Thực hiện được chia mạng con (subnet). - Bấm được đầu cáp mạng RJ45 theo chuẩn mạng. - Vận dụng được mô hình tham chiếu trong thiết kế, vận dụng hệ thống mạng. - Thiết lập được mạng ngang hàng (WORKGROUP). Thực hiện được quản trị người dùng và chia sẻ tài nguyên mạng. - Xử lý được một số sự cố thường gặp trong mạng máy tính.	- Yêu thích định dạng Web bằng ngôn ngữ CSS - Làm việc một cách tỉ mỉ và cẩn thận trong ngôn ngữ HTML - Rèn luyện khả năng tự học, tư duy sáng tạo - Phối hợp làm việc theo nhóm.				
	Kiến thức chuyên môn - Mô phỏng được các quy trình nghiệp vụ đang được xem xét và	- Kỹ năng đánh giá, nhận xét và phân - Đặc tả cấu trúc XML với DTD và Schema	- Đánh giá - Tính tích cực làm việc theo nhóm, luôn chủ động trong công việc;	Công nghệ XML Cơ sở dữ liệu nâng cao	75/3 60/3		

Bậc trình độ	Chuẩn đầu ra Người tốt nghiệp khóa đào tạo phải có:			Thể hiện tại các môn học, mô đun, học phần	Khối lượng học tập (giờ/tín chỉ)	Văn bằng cấp sau tốt nghiệp	Ghi chú
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm				
	xác định được tính khả thi trong các trường hợp cần thiết. - Thay đổi được quy trình nghiệp vụ để phù hợp với thực tế - Xây dựng và quản trị hệ cơ sở dữ liệu, các hệ thống thông tin trực tuyến trên - Xây dựng và quản trị hệ cơ sở dữ liệu, các hệ thống thông tin trực tuyến trên Web. - Xây dựng và triển khai phần mềm trong hệ thống thông tin. - Hoạch định và điều hành đề án xây dựng hệ thống thông tin. - Quản lý dự án công nghệ thông tin có quy mô nhỏ và trung bình - Lập trình - Làm việc nhóm và lãnh đạo và điều hành nhóm công	- Phát triển được chương trình làm việc giữa cơ sở dữ liệu với XML - Xây dựng được web service - Mô hình hóa cơ sở dữ liệu. - Tối ưu hóa các truy vấn trong cơ sở dữ liệu. - Tạo được cơ sở dữ liệu hướng đối tượng. - Thiết kế cơ sở dữ liệu phân tán. - Tạo được truy vấn trong cơ sở dữ liệu hướng đối tượng. - Tạo được truy vấn trong cơ sở dữ liệu phân tán. - Xây dựng được các giao diện tương tác	- Tự chịu trách nhiệm trước những công việc của bản thân. - Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; - Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.	Xây dựng ứng dụng windows Phân tích thiết kế hệ thống thông tin Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Lập trình Java Lập trình trên thiết bị di động Xây dựng ứng dụng Web Công Nghệ Phần Mềm Thực tập xí nghiệp (Chọn 2 trong 4 môn tự chọn:	75/4 75/4 75/3 75/3 60/3 75/3 60/3 270/6		

Bậc trình độ	Chuẩn đầu ra Người tốt nghiệp khóa đào tạo phải có:			Thể hiện tại các môn học, mô đun, học phần	Khối lượng học tập (giờ/tín chỉ)	Văn bằng cấp sau tốt nghiệp	Ghi chú
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm				
	tác	trực quan với người sử dụng Windows. - Xây dựng một ứng dụng Winform hoàn chỉnh ở mức độ vừa phải sử dụng công nghệ .NET - Gắn kết được các tương tác qua giao diện với các nguyên tắc nghiệp vụ để kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu nhập. - Xây dựng được ứng dụng có sử dụng cơ sở dữ liệu. - Xây dựng được ứng dụng theo mô hình 3- layer. - Lập được các báo cáo thống kê (Crystal Report). - Vận dụng được					
				An toàn bảo mật hệ thống thông tin Phát triển phần mềm mã nguồn mở Thương mại điện tử Quản lý dự án	60/3 75/3 75/3 60/3		

Bậc trình độ	Chuẩn đầu ra Người tốt nghiệp khóa đào tạo phải có:			Thể hiện tại các môn học, mô đun, học phần	Khối lượng học tập (giờ/tín chí)	Văn bằng cấp sau tốt nghiệp	Ghi chú
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm				
		ngôn ngữ lập trình trong xử lý dữ liệu. - Vận dụng được Hệ quản trị CSDL SQL Server tương tác với Web. - Sử dụng và đánh giá được các phương pháp truy vấn dữ liệu. - Phân tích và xây dựng một ứng dụng thông tin quản lý trên Web. - Ứng dụng được phát triển một hệ thống thương mại điện tử; - Xây dựng được một hệ thống thanh toán trong kinh doanh; - Thiết kế được mô hình tổng thể của hệ thống. - Sử dụng chương					

Bậc trình độ	Chuẩn đầu ra Người tốt nghiệp khóa đào tạo phải có:			Thể hiện tại các môn học, mô đun, học phần	Khối lượng học tập (giờ/tín chỉ)	Văn bằng cấp sau tốt nghiệp	Ghi chú
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm				
		trình hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft SQL Server thành thạo. - Vận dụng các kiến thức về các đối tượng như bảng dữ liệu, khung nhìn, thủ tục lưu trữ, hàm và trigger để xử lý các thao tác về truy xuất, bổ sung, cập nhật và xóa dữ liệu. - Xây dựng được một ứng dụng về hệ thống thông tin quản lý trung bình. - Phân loại các loại virus và các phương pháp phòng chống. - Cài đặt và thử nghiệm các giải thuật mã hóa và giải mã. - So sánh ưu và nhược điểm của các phương					

Bậc trình độ	Chuẩn đầu ra Người tốt nghiệp khóa đào tạo phải có:			Thể hiện tại các môn học, mô đun, học phần	Khối lượng học tập (giờ/tín chỉ)	Văn bằng cấp sau tốt nghiệp	Ghi chú
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm				
		pháp mã hóa. - Sử dụng các ứng dụng bảo mật trong thanh toán điện tử. - Xây dựng được phần mềm mã nguồn mở. - Tạo được ứng dụng Android hoàn chỉnh dựa trên các kiến thức đã học. - Hiệu chỉnh phần mềm nguồn mở đã có dựa trên cộng đồng mã nguồn mở. - Xây dựng một trang web bán hàng online - Tích hợp các modun hỗ trợ bán hàng trên website. - Phân tích số liệu người dùng trên website bán hàng của					

Bậc trình độ	Chuẩn đầu ra Người tốt nghiệp khóa đào tạo phải có:			Thể hiện tại các môn học, mô đun, học phần	Khối lượng học tập (giờ/tín chí)	Văn bằng cấp sau tốt nghiệp	Ghi chú
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm				
		mình - Ứng dụng được phát triển một hệ thống thương mại điện tử. - Xây dựng ứng dụng quản lý đơn giản trên Java có sử dụng cơ sở dữ liệu. - Xây dựng được một hệ thống thanh toán trong kinh doanh; - Thiết kế được mô hình tổng thể của hệ thống. - Quản lý được một dự án công nghệ thông tin có quy mô trung bình. - Xây dựng và mô tả được cách sử dụng các giao diện cơ bản của phần mềm quản lý trong hệ thống thông					

Bậc trình độ	Chuẩn đầu ra Người tốt nghiệp khóa đào tạo phải có:			Thể hiện tại các môn học, mô đun, học phần	Khối lượng học tập (giờ/tín chỉ)	Văn bằng cấp sau tốt nghiệp	Ghi chú
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm				
		mình - Ứng dụng được phát triển một hệ thống thương mại điện tử. - Xây dựng ứng dụng quản lý đơn giản trên Java có sử dụng cơ sở dữ liệu. - Xây dựng được một hệ thống thanh toán trong kinh doanh; - Thiết kế được mô hình tổng thể của hệ thống. - Quản lý được một dự án công nghệ thông tin có quy mô trung bình. - Xây dựng và mô tả được cách sử dụng các giao diện cơ bản của					



Bậc trình độ	Chuẩn đầu ra Người tốt nghiệp khóa đào tạo phải có:			Thể hiện tại các môn học, mô đun, học phần	Khối lượng học tập (giờ/tín chỉ)	Văn bằng cấp sau tốt nghiệp	Ghi chú
	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm				
		phần mềm quản lý trong hệ thống thông tin quản lý.					



TS. Phạm Đức Khiêm

